

Ngày	38,300 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	27,400 - 38,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	654
Số lượng CPLH (CP)	17,081,791
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	-
EPS	-1,961
P/E	-19.5

DT thuần

Q1/24

15.7

tỷ VNĐ

QoQ: ▼3.80| -19.5%

YoY: ▲8.85| 129%

LN trước thuế

Q1/24

-3.07

tỷ VNĐ

QoQ: ▲9.13| 74.9%

YoY: ▲1.34| 30.5%

LN sau thuế

Q1/24

-3.07

tỷ VNĐ

QoQ: ▲9.13| 74.9%

YoY: ▲1.34| 30.5%

ROA

2023

-19.1%

+/- YoY: ▼14.3%

DT thuần

2023

62.5

tỷ VNĐ

YoY: ▲1.50| 2.5%

LN trước thuế

2023

-41.4

tỷ VNĐ

YoY: ▼29.3| -243%

LN sau thuế

2023

-41.4

tỷ VNĐ

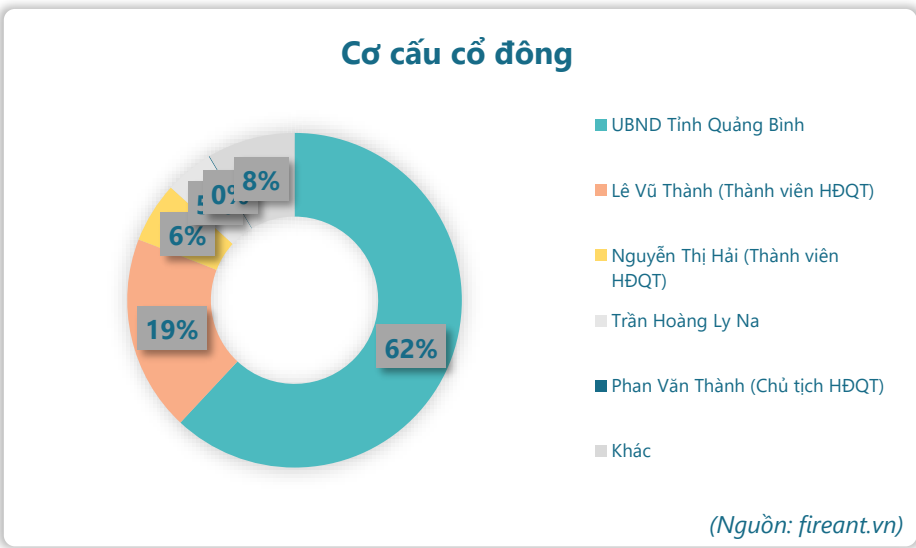
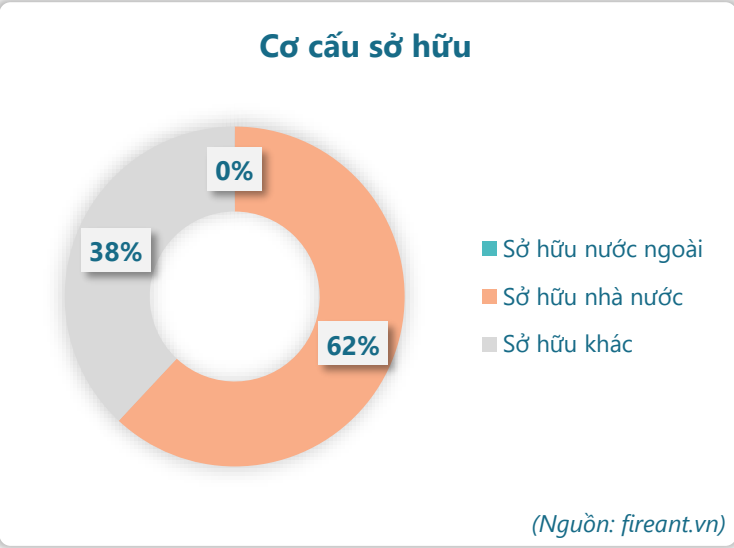
YoY: ▼29.3| -243%

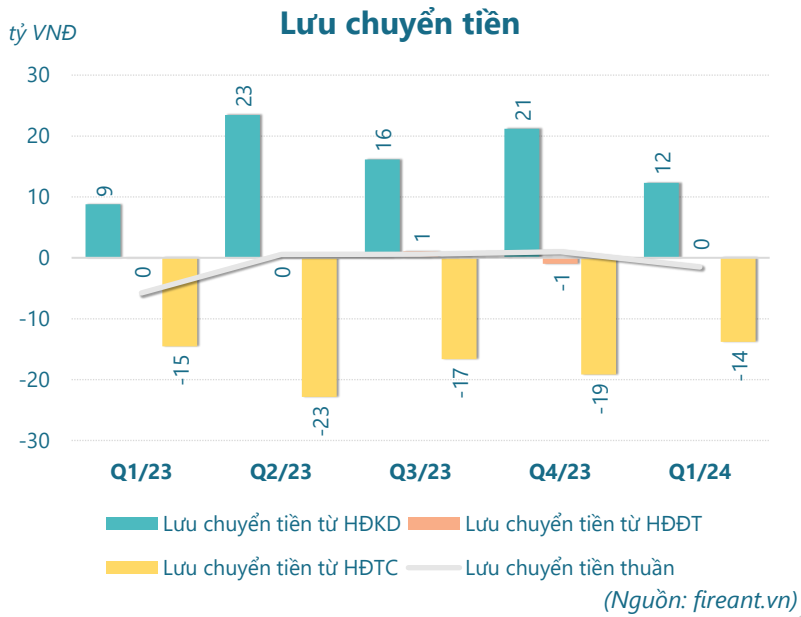
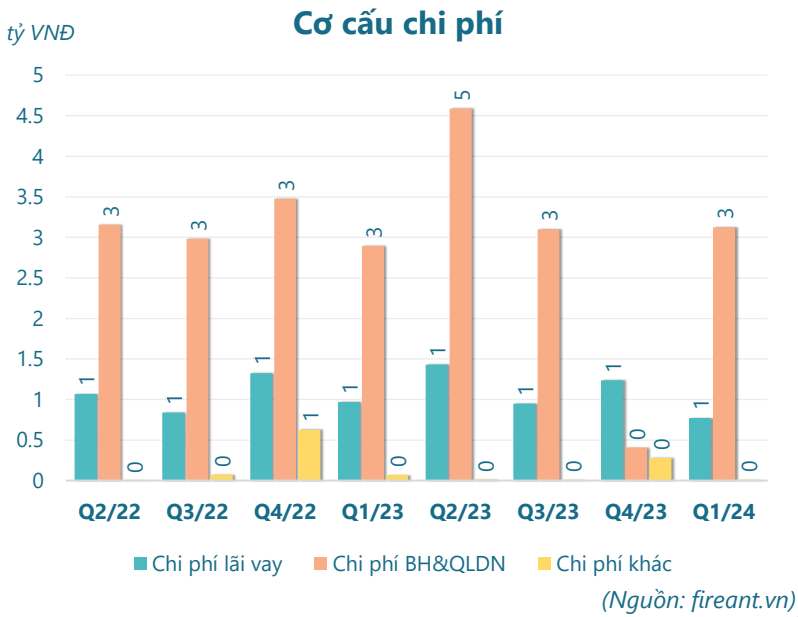
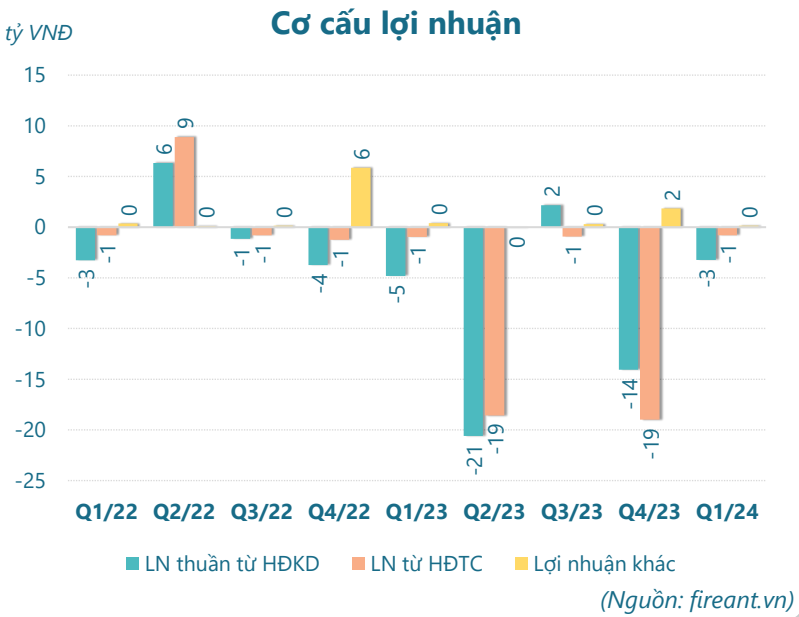
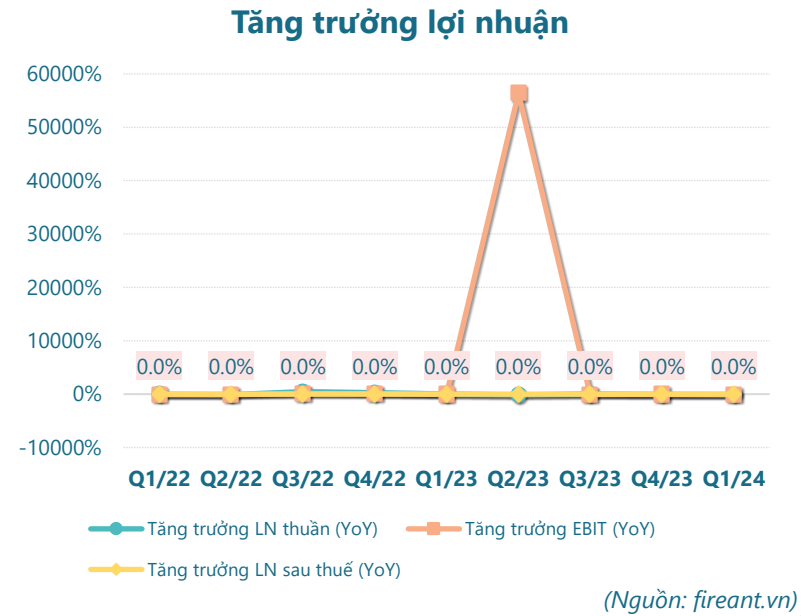
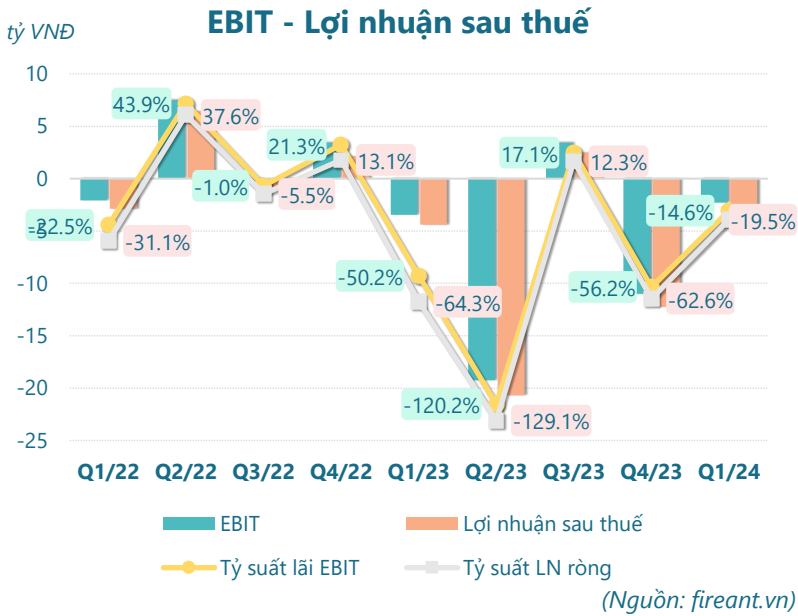
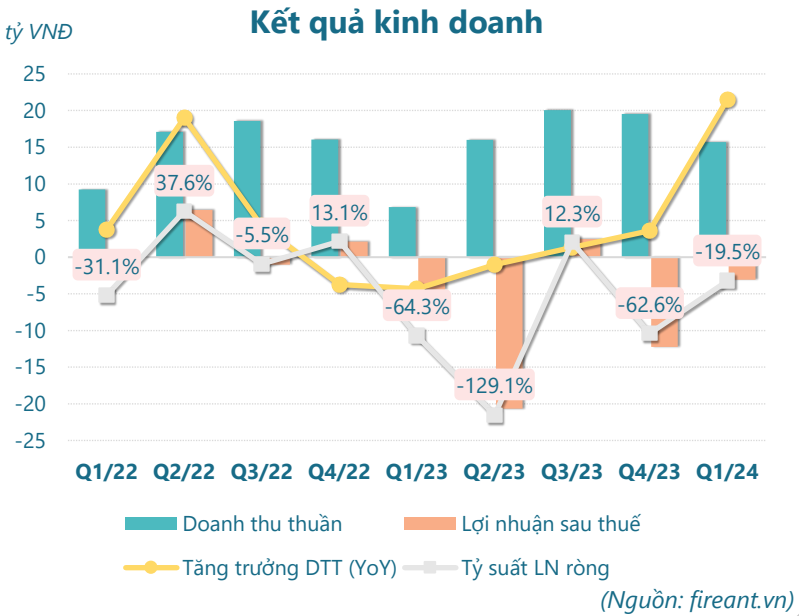
ROE

2023

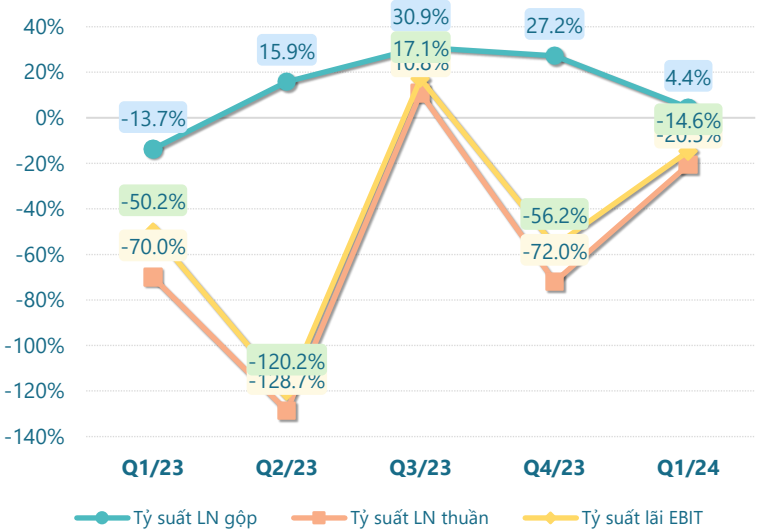
-28.5%

+/- YoY: ▼21.7%



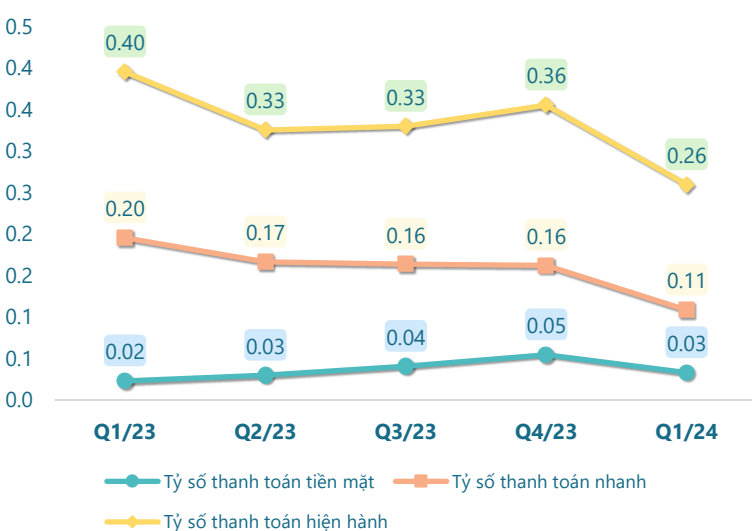


Tỷ suất lợi nhuận



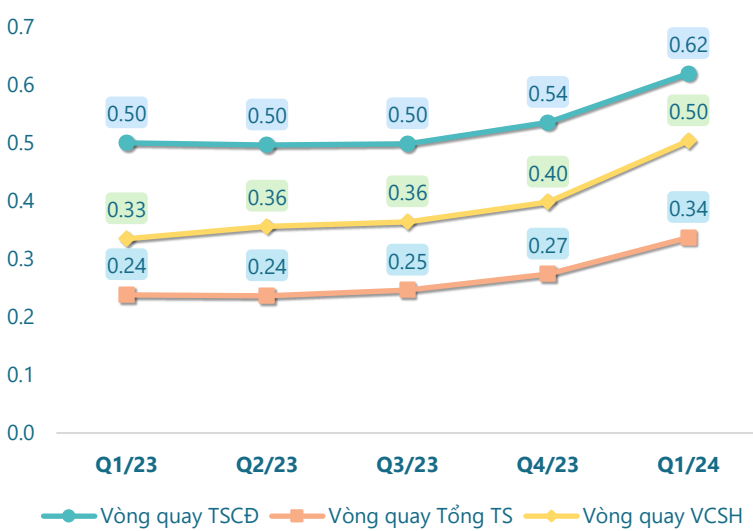
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



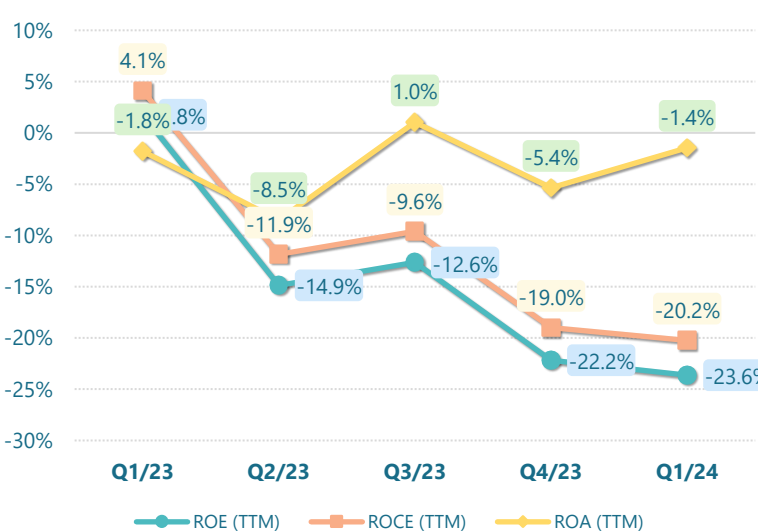
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



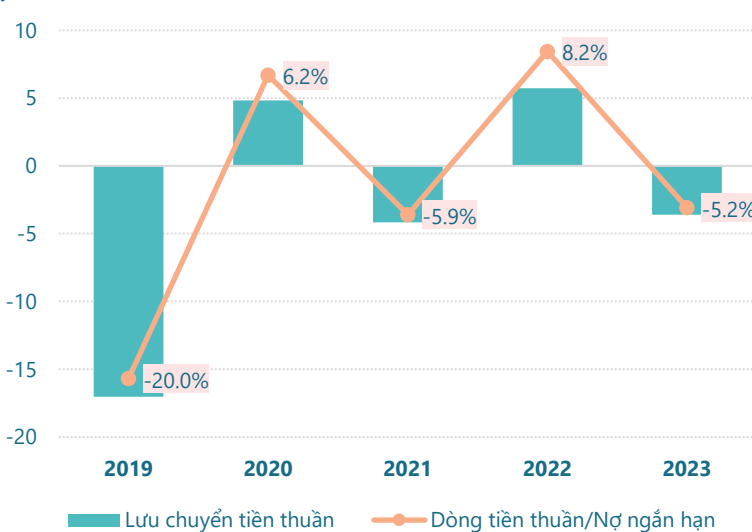
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



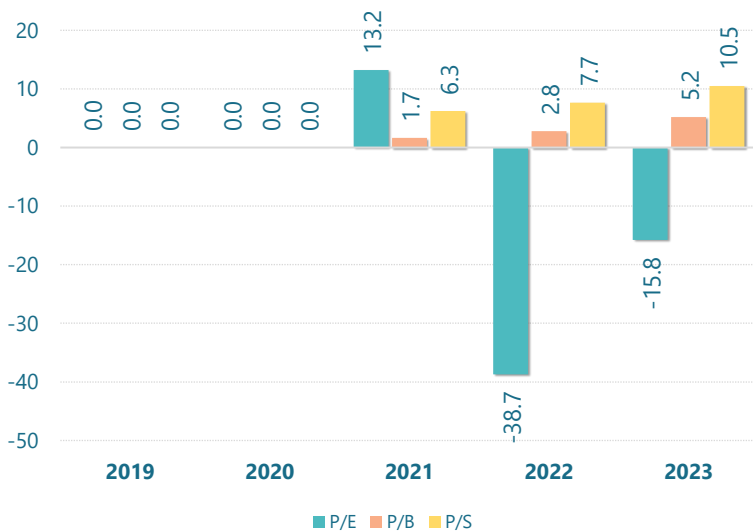
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)